CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 112/2017/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2017*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 3445
Ngày 13/10/17
Chuyển: Phòng Lưu trữ

NGHỊ ĐỊNH
Quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật thanh niên ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975.

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chế độ trợ cấp một lần; trợ cấp hằng tháng; trợ cấp mai táng và chính sách vay vốn sản xuất, kinh doanh đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến trong thời gian từ ngày 26 tháng 3 năm 1965 đến ngày 30 tháng 4 năm 1975 ở các tỉnh từ Quảng Trị đến Cà Mau.

2. Đối tượng áp dụng

Thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến trong thời gian từ ngày 26 tháng 3 năm 1965 đến ngày 30 tháng 4 năm 1975 (sau đây gọi chung là thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam).

Điều 2. Đối tượng không áp dụng

1. Đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định này thuộc một trong các trường hợp sau đây không được hưởng các chế độ, chính sách quy định tại Nghị định này:

a) Đã được giải quyết chế độ liệt sĩ; người từ trần nhưng không còn vợ hoặc chồng; bố đẻ, mẹ đẻ; con đẻ, con nuôi, người nuôi dưỡng hợp pháp hoặc người thờ cúng;

b) Đang chấp hành hình phạt tù có thời hạn; hoặc người bị kết án một trong những tội về xâm phạm đến an ninh quốc gia;

c) Xuất cảnh trái phép, đang định cư ở nước ngoài bất hợp pháp hoặc bị tòa án tuyên bố là mất tích; hoặc thoái thác nhiệm vụ, đầu hàng, phản bội, chiêu hồi.

2. Đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định này thuộc một trong các trường hợp sau đây không được hưởng chế độ trợ cấp một lần, chế độ trợ cấp hằng tháng và chế độ trợ cấp mai táng:

a) Các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Hiện đang hưởng chế độ hưu trí, chế độ mất sức lao động, chế độ bệnh binh, chế độ thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học hằng tháng hoặc đang công tác tại các cơ quan nhà nước, làm việc trong các doanh nghiệp nhà nước hưởng lương từ ngân sách nhà nước và có tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc;

c) Đối tượng đã được tính thời gian tham gia thanh niên xung phong để hưởng chế độ trợ cấp theo Quyết định số 104/1999/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến; Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước; Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước; Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương; Quyết định số 38/2010/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương; Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương và Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến.

3. Đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định này thuộc một trong các trường hợp sau đây không được hưởng chính sách vay vốn:

a) Các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Đối tượng đã được vay vốn sản xuất kinh doanh theo quy định tại Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Điều kiện áp dụng

Người được hưởng chế độ, chính sách quy định tại Nghị định này phải đảm bảo các điều kiện sau đây:

1. Được huy động tham gia kháng chiến theo Nghị quyết Đại hội Đoàn Thanh niên nhân dân cách mạng miền Nam lần thứ nhất ngày 26 tháng 3 năm 1965.

2. Tham gia tổ chức thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam do Đoàn Thanh niên nhân dân cách mạng miền Nam hoặc chính quyền cách mạng cấp khu, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã thành lập dưới các hình thức tổ chức như: Đại đội, trung đội, phân đội, tiểu đội, đội hoặc lấy tên đơn vị thanh niên xung phong gắn với địa danh, cấp hành chính.

3. Độ tuổi tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam từ 16 đến 30 tuổi. Trường hợp đặc biệt dưới 16 tuổi, có sức khỏe tốt, tình nguyện gia nhập thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam và được các đơn vị thanh niên xung phong cơ sở chấp thuận nhưng không dưới 14 tuổi.

4. Có thời gian hoạt động tại cơ sở (xã, ấp, liên xã, liên huyện) từ ngày 26 tháng 3 năm 1965 đến ngày 30 tháng 4 năm 1975.

5. Phương thức hoạt động không tập trung.

6. Thực hiện một trong các nhiệm vụ sau:

a) Làm giao liên dẫn đường, diệt ác ôn và chống tề;

b) Làm công tác địch vận, tổ chức hoạt động liên lạc với những người của cách mạng hoạt động trong tổ chức của địch;

c) Bảo vệ và chăm, nuôi cán bộ cách mạng;

d) Trực tiếp tải thương, tiếp đạn phục vụ lực lượng vũ trang chính quy, và lực lượng vũ trang địa phương;

đ) Trực tiếp vận chuyển vũ khí, lương thực, thực phẩm, thuốc men, tài liệu từ vùng địch chiếm đóng ra căn cứ và ngược lại;

e) Lập ấp, xã chiến đấu, tham gia xây dựng chiến hào, làm đường phục vụ kháng chiến; phá hủy cơ sở hạ tầng, phương tiện, thiết bị phục vụ chiến tranh của địch;

g) Tham gia phục vụ chiến đấu hoặc tham gia phục vụ các chiến trường khi có yêu cầu của cấp trên;

h) Tham gia thực hiện một số nhiệm vụ khác do tổ chức cách mạng phân công.

Chương II
QUY ĐỊNH VỀ CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH

Điều 4. Chế độ trợ cấp một lần

1. Thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định này được hưởng chế độ trợ cấp một lần, tính theo số năm thực tế tham gia thanh niên xung phong cơ sở. Trường hợp có thời gian tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở các đợt khác nhau hoặc gián đoạn thì được cộng dồn để tính hưởng chế độ, cụ thể như sau:

a) Từ đủ 02 năm trở xuống, mức trợ cấp một lần bằng 2.500.000 đồng;

b) Trên 02 năm thì từ năm thứ 3 trở đi cứ mỗi năm được cộng thêm 800.000 đồng.

Khi tính thời gian thực hiện chế độ trợ cấp một lần, nếu có tháng lẻ thì từ đủ 6 tháng trở lên được tính tròn một năm, dưới 6 tháng được tính nửa (1/2) năm.

2. Trường hợp thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam có giấy tờ gốc hoặc giấy tờ liên quan quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định này nhưng không thể hiện cụ thể thời gian tham gia kháng chiến thì được hưởng mức 2.500.000 đồng.

3. Trường hợp thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã từ trần trước ngày Nghị định này có hiệu lực thì thân nhân của người từ trần được hưởng chế độ trợ cấp một lần bằng 3.600.000 đồng.

Điều 5. Chế độ trợ cấp hằng tháng

Thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam không còn khả năng lao động và sống cô đơn, không nơi nương tựa thì được xét trợ cấp hằng tháng mức 540.000 đồng. Mức trợ cấp này sẽ được điều chỉnh tương ứng khi Chính phủ điều chỉnh mức trợ cấp hằng tháng đối với thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến quy định tại Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 6. Chế độ trợ cấp mai táng

1. Thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam khi từ trần thì người lo mai táng được hưởng trợ cấp mai táng theo mức quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

2. Trường hợp thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam từ trần sau ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà chưa được hưởng chế độ trợ cấp một lần hoặc trợ cấp hằng tháng quy định tại Nghị định này thì người lo mai táng được hưởng trợ cấp mai táng quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 7. Vay vốn sản xuất, kinh doanh

1. Thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội để sản xuất, kinh doanh cải thiện đời sống.

2. Thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam khi làm thủ tục vay vốn phải được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú xác nhận thuộc đối tượng được vay vốn để sản xuất, kinh doanh.

3. Mức vay, lãi suất vay, thời hạn vay vốn, phương thức cho vay và các quy định cho vay khác được áp dụng như đối với chương trình cho vay hộ nghèo trong từng thời kỳ.

4. Việc xử lý nợ rủi ro vốn vay thực hiện theo quy định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế xử lý nợ rủi ro tại Ngân hàng Chính sách xã hội.

Chương III
HỒ SƠ, QUY TRÌNH, THỜI HẠN GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH

Điều 8. Hồ sơ xét hưởng chế độ trợ cấp một lần, chế độ trợ cấp hằng tháng

1. Hồ sơ xét hưởng chế độ trợ cấp một lần:

a) Bản khai của đối tượng theo Mẫu số 1A hoặc thân nhân đối tượng (đối với đối tượng đã từ trần) theo Mẫu số 1B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Bản sao từ sổ gốc, bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu của một trong các giấy tờ sau đây chứng minh là thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam: Lý lịch cán bộ, công chức, viên chức hoặc lý lịch đảng viên khai trước năm 1995 trong đó có thể hiện thời gian tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam hoặc giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp như: Giấy chứng nhận hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị quản lý thanh niên xung phong; Giấy chuyển thương, chuyển viện, phiếu sức khoẻ; Giấy khen trong thời gian tham gia lực lượng thanh niên xung phong; Giấy chứng nhận tham gia thanh niên xung phong; Giấy điều động công tác, bổ nhiệm, giao nhiệm vụ;

c) Trường hợp đối tượng không còn một trong các giấy tờ quy định tại điểm b khoản này thì phải có bản xác nhận của ít nhất 02 người làm chứng là những người trực tiếp huy động, tổ chức, quản lý thanh niên xung phong hoặc đồng đội của thanh niên xung phong trong đơn vị từ cấp đại đội trở xuống đã được công nhận là thanh niên xung phong theo Mẫu số 2 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

d) Trường hợp đối tượng không còn một trong các giấy tờ quy định tại điểm b khoản này và không có 02 người làm chứng xác nhận theo quy định tại điểm c khoản này thì đối tượng phải có đơn đề nghị theo Mẫu số 3A gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thanh niên xung phong cơ sở hoạt động xác nhận. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thanh niên xung phong cơ sở hoạt động có trách nhiệm xác nhận theo Mẫu số 3B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này đối với đối tượng tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam hiện đăng ký thường trú ở địa phương khác.

2. Hồ sơ xét hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng:

a) Bản khai của đối tượng theo Mẫu số 4 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Một trong các giấy tờ chứng minh là thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam quy định tại điểm b, điểm c, điểm d khoản 1 Điều này;

c) Giấy khám sức khỏe theo quy định hiện hành.

Điều 9. Quy trình và thời hạn giải quyết chế độ trợ cấp một lần, chế độ trợ cấp hằng tháng

1. Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo trên Đài truyền thanh xã, các trưởng thôn (tổ dân phố, ấp, phum, sóc) và niêm yết tại trụ sở xã về việc thu nhận hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam. Thời hạn thu nhận hồ sơ theo từng đợt trong vòng 15 ngày kể từ ngày thông báo.

2. Đối tượng đề nghị hưởng chính sách hoặc thân nhân của đối tượng (trường hợp đối tượng đã từ trần) nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Điều 8 Nghị định này cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký thường trú.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, phân loại hồ sơ, tổ chức hội nghị để xác định những đối tượng đủ điều kiện và lập biên bản xác nhận hồ sơ xét hưởng chế độ trợ cấp theo Mẫu số 5A tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Thành phần hội nghị gồm đại diện: Ủy ban nhân dân, Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu thanh niên xung phong hoặc Ban liên lạc cựu thanh niên xung phong, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trưởng thôn (tổ dân phố, ấp, phum, sóc) có đối tượng đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam.

4. Niêm yết kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam theo Mẫu số 5B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và thông báo trên Đài truyền thanh xã. Thời hạn thông báo và niêm yết trong 10 ngày kể từ ngày có kết quả xét duyệt hồ sơ của từng đợt. Trường hợp có đơn thư khiếu nại, tố cáo về kết quả xét duyệt hồ sơ thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm xác minh và giải quyết theo nội dung đơn khiếu nại, tố cáo.

5. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn niêm yết kết quả xét duyệt hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện (qua Phòng Nội vụ kèm theo hồ sơ của đối tượng, biên bản hội nghị liên tịch và bản niêm yết kết quả xét duyệt hồ sơ).

6. Đối với đối tượng có thời gian tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở địa phương không có hồ sơ gốc, hồ sơ liên quan, hiện đăng ký thường trú ở địa phương khác nếu có yêu cầu xác nhận hồ sơ thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng tham gia thanh niên xung phong cơ sở tổ chức xét duyệt theo quy trình nêu tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều này, nếu đủ điều kiện thì xác nhận và làm văn bản theo Mẫu số 6 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này để chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng đăng ký thường trú để giải quyết theo thẩm quyền.

7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Nội vụ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Cựu thanh niên xung phong, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan (nếu có) hoàn thành việc kiểm tra hồ sơ, xét duyệt và tổng hợp kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (qua Sở Nội vụ, kèm theo hồ sơ của đối tượng).

8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

a) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Nội vụ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Cựu Thanh niên xung phong, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan (nếu có) hoàn thành việc xét duyệt, thẩm định, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định hưởng chế độ trợ cấp (theo Mẫu số 7A, 8A, 9A kèm theo biểu tổng hợp danh sách đối tượng đề nghị hưởng chế độ trợ cấp theo Mẫu số 7B, 8B, 9B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này);

Sau khi có Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trong thời hạn 05 ngày làm việc Sở Nội vụ chuyển quyết định kèm theo hồ sơ xét hưởng của đối tượng đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để thực hiện chế độ trợ cấp và quản lý, lưu trữ hồ sơ theo quy định;

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về giải quyết chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoàn thành việc tổng hợp danh sách đối tượng được hưởng trợ cấp một lần theo Mẫu số 10

tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này kèm theo văn bản đề nghị bổ sung dự toán chi chế độ trợ cấp một lần gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Đồng thời, tổ chức thực hiện việc chi trả chế độ trợ cấp hằng tháng cho các đối tượng được hưởng theo quy định hiện hành.

Điều 10. Hồ sơ, quy trình, thời hạn giải quyết trợ cấp mai táng

1. Hồ sơ của đại diện thân nhân hoặc người lo mai táng, gồm:

a) Bản trích sao quyết định hưởng chế độ trợ cấp một lần hoặc hằng tháng của thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã từ trần. Trường hợp chưa được hưởng chế độ trợ cấp theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định này thì nộp bản niêm yết kết quả xét duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã theo Mẫu số 5B quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định này;

b) Giấy chứng tử.

2. Trình tự thực hiện trợ cấp mai táng:

a) Đại diện thân nhân hoặc người lo mai táng cho thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký thường trú;

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, làm văn bản đề nghị theo Mẫu số 11A tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này, kèm theo hồ sơ gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện;

c) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định do Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển đến, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, thẩm định, làm văn bản đề nghị theo Mẫu số 11B, kèm theo danh sách đề nghị trợ cấp mai táng theo Mẫu số 11C tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và hồ sơ gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp tỉnh;

d) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển đến, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp tỉnh kiểm tra, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định hưởng trợ cấp mai táng đối với thân nhân hoặc người lo mai táng cho thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam;

đ) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định hưởng trợ cấp mai táng, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện có trách nhiệm chi trả cho thân nhân hoặc người lo mai táng cho thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam từ trần.

Điều 11. Hồ sơ, thủ tục và quy trình cho vay vốn sản xuất, kinh doanh

1. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lập và xác nhận danh sách thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam thuộc đối tượng được hưởng chính sách vay vốn sản xuất, kinh doanh quy định tại Điều 7 Nghị định này theo Mẫu số 12 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này gửi Ngân hàng Chính sách xã hội.

2. Ngân hàng Chính sách xã hội có trách nhiệm hướng dẫn về hồ sơ, trình tự, thủ tục cho vay vốn sản xuất, kinh doanh đối với đối tượng là thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đảm bảo đơn giản, thuận tiện và dễ thực hiện.

Chương IV
KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 12. Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách

1. Kinh phí thực hiện chế độ trợ cấp một lần; kinh phí thực hiện chính sách cho vay vốn sản xuất kinh doanh quy định tại Nghị định này do ngân sách trung ương bảo đảm.

2. Kinh phí thực hiện chế độ trợ cấp hằng tháng và trợ cấp mai táng đối với các đối tượng theo quy định tại Nghị định này do ngân sách địa phương bảo đảm.

Điều 13. Kinh phí chi công tác quản lý

1. Nội dung và mức chi cho công tác quản lý:

a) Chi phổ biến chính sách ưu đãi đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam. Mức chi theo quy định hiện hành về phổ biến, giáo dục pháp luật;

b) Chi văn phòng phẩm, in ấn biểu mẫu dùng cho chuyên môn. Mức chi thanh toán theo thực tế trên cơ sở dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Chi các hội nghị tập huấn nghiệp vụ, sơ kết, tổng kết; chi công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam. Nội dung và mức chi theo quy định về chế độ chi tiêu hội nghị và công tác phí hiện hành;

d) Chi xét duyệt, thẩm định hồ sơ và chi họp Hội đồng xét duyệt cấp xã. Mức chi áp dụng như chi xét duyệt, thẩm định hồ sơ đối tượng thanh niên xung phong quy định tại Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ;

đ) Chi thù lao cho người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ chi trả trợ cấp trực tiếp cho thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam.

2. Nguồn kinh phí chi công tác quản lý:

a) Kinh phí chi cho công tác quản lý đối tượng trợ cấp một lần được tổng hợp cùng với kinh phí trợ cấp cho đối tượng và do ngân sách trung ương đảm bảo từ nguồn kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, mức trích bằng 1,7% tổng kinh phí thực hiện trợ cấp một lần cho đối tượng.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ thống nhất việc phân bổ kinh phí chi công tác quản lý cho các cơ quan, đơn vị liên quan sử dụng; tổng hợp quyết toán kinh phí chi công tác quản lý theo quy định hiện hành;

b) Kinh phí chi công tác quản lý đối tượng trợ cấp hằng tháng do ngân sách địa phương đảm bảo;

c) Kinh phí chi công tác quản lý tại trung ương (bao gồm: Chi tập huấn nghiệp vụ; chi công tác kiểm tra, giám sát và chi khác phục vụ công tác quản lý) của Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội được phân bổ, sử dụng và quyết toán trong chi thường xuyên hằng năm của Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 14. Xử lý vi phạm

Tổ chức và cá nhân có hành vi làm sai lệch hoặc giả mạo hồ sơ để hưởng chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam quy định tại Nghị định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm và phải hoàn trả số tiền đã nhận; nếu gây thiệt hại, phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Nội vụ có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung sau đây:

a) Chủ trì, phối hợp với Hội Cựu thanh niên xung phong Việt Nam và các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền phổ biến chế độ, chính sách để các cấp, các ngành, thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam và thân nhân thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam biết, thực hiện;

b) Chỉ đạo ngành Nội vụ chủ động phối hợp với các sở, ngành liên quan giải quyết kịp thời những vướng mắc phát sinh trong việc lập, xác nhận, xét duyệt và thẩm định hồ sơ giải quyết chế độ trợ cấp một lần và hằng tháng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định tại Nghị định này;

c) Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam theo quy định tại Nghị định này.

2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung sau đây:

a) Bổ sung dự toán chi trợ cấp một lần cho các địa phương;

b) Chỉ đạo ngành Lao động - Thương binh và Xã hội chi trả chế độ trợ cấp một lần, trợ cấp hằng tháng và thực hiện chế độ trợ cấp mai táng đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam theo quy định.

3. Bộ Tài chính có trách nhiệm bố trí ngân sách hằng năm để thực hiện chế độ, chính sách thuộc trách nhiệm của ngân sách trung ương theo quy định tại Nghị định này.

4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung sau đây:

a) Chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương tổ chức thực hiện chế độ, chính sách quy định tại Nghị định này bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, công khai, chính xác, thuận tiện, không để xảy ra sai sót, tiêu cực;

b) Kiểm tra, giám sát và xử lý các cá nhân, tổ chức để xảy ra vi phạm trong việc thực hiện chế độ, chính sách đối với đối tượng quy định tại Nghị định này trên địa bàn;

c) Bố trí ngân sách hằng năm để thực hiện chế độ, chính sách thuộc trách nhiệm của ngân sách địa phương theo quy định tại Nghị định này.

5. Hội Cựu thanh niên xung phong Việt Nam tổ chức thực hiện các nội dung sau đây:

a) Phối hợp với Bộ Nội vụ tổ chức tuyên truyền phổ biến về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam theo quy định tại Nghị định này;

b) Hướng dẫn Hội Cựu thanh niên xung phong các cấp phối hợp với cơ quan, đoàn thể địa phương thực hiện việc xác nhận, cam kết đúng đối tượng được hưởng chính sách, tránh hiện tượng làm sai lệch hoặc giả mạo hồ sơ để hưởng chế độ chính sách.

6. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp tăng cường công tác tuyên truyền, vận động và giám sát việc triển khai thực hiện Nghị định này.

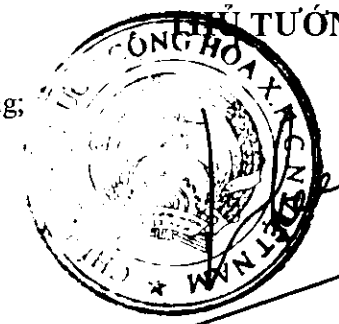
Điều 16. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 11 năm 2017.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Ủy ban Quốc gia về Thanh niên Việt Nam;
- Hội Cựu thanh niên xung phong Việt Nam;
- Hội Cựu chiến binh Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2b).KN 207

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc

Phụ lục

TỔNG HỢP CÁC MẪU BIỂU

(Ban hành kèm theo Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ)

Mẫu biểu	Nội dung
Mẫu số 1A	Bản khai cá nhân đề nghị hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam
Mẫu số 1B	Bản khai cá nhân đề nghị hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã từ trần
Mẫu số 2	Bản xác nhận của người làm chứng về đối tượng tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam
Mẫu số 3A	Đơn đề nghị xác nhận thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam
Mẫu số 3B	Biên bản xác nhận thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam
Mẫu số 4	Bản khai cá nhân đề nghị hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam
Mẫu số 5A	Biên bản Hội nghị liên tịch xét hưởng chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam
Mẫu số 5B	Kết quả xét duyệt hồ sơ giải quyết chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam
Mẫu số 6	Công văn xác nhận và đề nghị xét hưởng chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam
Mẫu số 7A	Quyết định về việc giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam
Mẫu số 7B	Danh sách thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam được hưởng chế độ trợ cấp một lần
Mẫu số 8A	Quyết định về việc giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã từ trần
Mẫu số 8B	Danh sách thân nhân của thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã từ trần được hưởng chế độ trợ cấp một lần
Mẫu số 9A	Quyết định về việc giải quyết chế độ trợ cấp hằng tháng đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam
Mẫu số 9B	Danh sách thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam được hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng
Mẫu số 10	Tổng hợp danh sách thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã được giải quyết chế độ trợ cấp một lần
Mẫu số 11A	Công văn Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị hưởng trợ cấp mai táng
Mẫu số 11B	Công văn của Ủy ban nhân dân cấp huyện đề nghị hưởng trợ cấp mai táng
Mẫu số 11C	Danh sách đối tượng từ trần đề nghị trợ cấp mai táng
Mẫu số 12	Danh sách thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam thuộc đối tượng vay vốn sản xuất, kinh doanh

Mẫu số 1A

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI CÁ NHÂN
Đề nghị hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam

Họ và tên .....Năm sinh .....

Quê quán: Thôn (tổ dân phố/ấp/phum/sóc)....., xã (phường) ....., huyện (thị, quận)....., tỉnh (thành phố).....

Hộ khẩu thường trú.....

Chứng minh nhân dân số .....cấp ngày.....tháng.....năm..... nơi cấp (tỉnh).....

Ngày vào đảng (nếu có):..... Chính thức:.....

Khen thưởng (hình thức cao nhất):.....

Giấy tờ chứng minh là thanh niên xung phong cơ sở, gồm có:

.....

.....

.....

Quá trình tham gia thanh niên xung phong cơ sở:

Đợt 1:

Tham gia TNXP ngày.....tháng .....năm..... Đơn vị.....

Nơi đăng ký tham gia TNXP: xã....., huyện....., tỉnh.....

Ngày .....tháng.....năm..... về địa phương

Cấp huy động tham gia TNXP cơ sở:.....

Nhiệm vụ được giao:.....

Địa bàn thực hiện nhiệm vụ:.....

(Trường hợp tham gia thanh niên xung phong cơ sở các đợt khác nhau thì khai như trên và tính cộng dồn thời gian tham gia thanh niên xung phong cơ sở)

Tổng thời gian tham gia TNXP cơ sở: .....năm.....tháng.

Hiện nay đang hưởng chế độ chính sách:.....

.....

.....

Đề nghị các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết cho tôi được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Nghị định của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975.

Tôi xin cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Ngày..... tháng ..... năm .....

Người khai

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu số 1B

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI CÁ NHÂN
Đề nghị hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã từ trần

I. PHẦN KHAI VỀ THÂN NHÂN CỦA ĐỐI TƯỢNG

Họ và tên ..... Năm sinh .....

Quê quán: Thôn (tổ dân phố/ấp/phum/sóc)....., xã (phường) ....., huyện (thị, quận)....., tỉnh (thành phố).....

Hộ khẩu thường trú.....

Chứng minh nhân dân số ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... nơi cấp (tỉnh).....

Đơn vị, cơ quan công tác hoặc nơi sinh sống hiện nay:.....

Quan hệ với đối tượng khai dưới đây là:.....

II. PHẦN KHAI VỀ ĐỐI TƯỢNG

Họ và tên .....Năm sinh .....

Quê quán: Thôn (tổ dân phố/ấp/phum/sóc)....., xã (phường) ....., huyện (thị, quận)....., tỉnh (thành phố).....

Hộ khẩu thường trú.....

Chứng minh nhân dân số .....cấp ngày ..... tháng .... năm ..... nơi cấp (tỉnh) .....

Ngày vào đảng (nếu có): ..... Chính thức: .....

Khen thưởng (hình thức cao nhất):.....

Giấy tờ chứng minh là thanh niên xung phong cơ sở, gồm có:

.....

.....

.....

.....

Quá trình tham gia thanh niên xung phong cơ sở:

Đợt 1:

Tham gia TNXP ngày.....tháng .....năm..... Đơn vị.....

Nơi đăng ký tham gia TNXP: xã......, huyện....., tỉnh.....

Ngày .....tháng.....năm..... về địa phương

Cấp huy động tham gia TNXP cơ sở:.....

Nhiệm vụ được giao:.....

Địa bàn thực hiện nhiệm vụ:.....

(Trường hợp tham gia thanh niên xung phong cơ sở các đợt khác nhau thì khai như trên và tính cộng dồn thời gian tham gia thanh niên xung phong cơ sở)

Tổng thời gian tham gia TNXP cơ sở: .....năm.....tháng.

Hiện nay đang hưởng chế độ chính sách:.....

.....

.....

Đề nghị các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã từ trần theo Nghị định của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975.

Tôi xin cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Ngày..... tháng ..... năm .....

Người khai

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ý KIẾN ỦY QUYỀN VÀ CHỮ KÝ
CỦA CÁC THÂN NHÂN CÒN LẠI (NẾU CÓ)

Mẫu số 2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI LÀM CHỨNG
Về đối tượng tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam

Họ và tên người làm chứng..... Năm sinh .....

Quê quán: Thôn (tổ dân phố/ấp/phum/sóc)....., xã (phường) ....., huyện (thị, quận)....., tỉnh (thành phố).....

Hộ khẩu thường trú.....

Chứng minh nhân dân số .....cấp ngày.....tháng.....năm..... nơi cấp (tỉnh).....

Quá trình tham gia thanh niên xung phong cơ sở:

Tham gia TNXP ngày.....tháng .....năm..... Đơn vị.....

Nơi đăng ký tham gia TNXP: xã....., huyện....., tỉnh.....

Ngày .....tháng.....năm..... về địa phương

Giấy tờ chứng minh, gồm có:

.....

.....

.....

.....

.....

Là người trực tiếp huy động/ tổ chức, quản lý/đồng đội:.....

Xác nhận ông/bà có tên sau đã tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975:

Họ và tên .....Năm sinh .....

Quê quán: Thôn (tổ dân phố/ấp/phum/sóc)....., xã (phường) ....., huyện (thị, quận)....., tỉnh (thành phố).....

Hộ khẩu thường trú.....

Chứng minh nhân dân số .....cấp ngày.....tháng.....năm..... nơi cấp (tỉnh).....

Từ trần (nếu đã từ trần): Ngày.....tháng.....năm.....tại .....

Quá trình tham gia thanh niên xung phong cơ sở:

Tham gia TNXP ngày……tháng …..năm….. Đơn vị……

Nơi đăng ký tham gia TNXP: xã……., huyện……., tỉnh……..

Ngày …….tháng……..năm……..về địa phương

Cấp huy động tham gia TNXP cơ sở:.....

Nhiệm vụ được giao:.....

Địa bàn thực hiện nhiệm vụ:.....

(Trường hợp tham gia thanh niên xung phong cơ sở các đợt khác nhau thì khai như trên và tính cộng dồn thời gian tham gia thanh niên xung phong cơ sở)

Tổng thời gian tham gia TNXP cơ sở: ……..năm…….tháng.

Tôi xin cam đoan lời khai và xác nhận trên đây là đúng, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

……ngày……tháng…năm……

Người làm chứng

(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA UBND CẤP XÃ

(Xác nhận rõ người làm chứng đã được cấp có thẩm quyền xác nhận là TNXP cơ sở ở miền Nam và thường trú tại địa phương)

Mẫu số 3A

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Xác nhận thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam

Kính gửi:
- UBND xã/phường (nơi đăng ký thường trú).....
- UBND xã/phường (nơi tham gia hoạt động thanh niên xung phong cơ sở).....

Họ và tên .....Năm sinh.....

Quê quán: Thôn (tổ dân phố/ấp/phum/sóc)....., xã (phường) ....., huyện (thị, quận)....., tỉnh (thành phố).....

Hộ khẩu thường trú.....

Chứng minh nhân dân số .....cấp ngày.....tháng.....năm..... nơi cấp (tỉnh)..... .....

Ngày vào đảng (nếu có):..... Chính thức:.....

Khen thưởng (hình thức cao nhất):.....

Quá trình tham gia thanh niên xung phong cơ sở:

Đợt 1:

Tham gia TNXP ngày.....tháng ....năm..... Đơn vị.....

Nơi đăng ký tham gia TNXP: xã....., huyện....., tỉnh.....

Ngày .....tháng.....năm..... về địa phương

Cấp huy động tham gia TNXP cơ sở:.....

Nhiệm vụ được giao:.....

Địa bàn thực hiện nhiệm vụ:.....

(Trường hợp tham gia thanh niên xung phong cơ sở các đợt khác nhau thì khai như trên và tính cộng dồn thời gian tham gia thanh niên xung phong cơ sở)

Tổng thời gian tham gia TNXP cơ sở: .....năm.....tháng.

Đã hưởng chế độ chính sách:.....

Đề nghị các cơ quan chức năng xem xét, xác nhận tôi là thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975.

Tôi xin cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

.....ngày.....tháng...năm.....

XÁC NHẬN CỦA UBND CẤP XÃ
(Nơi đối tượng đăng ký thường trú)

Người khai
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu số 3B

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN XÁC NHẬN
Thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam

Hôm nay, ngày..... tháng .....năm .....

Tại UBND xã .....huyện.....tỉnh .....

Chúng tôi, gồm:

1. Đại diện Đảng ủy xã (phường): .....
2. Đại diện UBND xã (phường): ....
3. Đại diện Mặt trận tổ quốc:..... .....
4. Đại diện Hội cựu TNXP (hoặc Ban liên lạc cựu TNXP): .....
5. Đại diện Hội Cựu chiến binh:.....
6. Đại diện Đoàn TNCS Hồ Chí Minh: . .....
7. Đại diện thôn/tổ dân phố/ấp/phum/sóc: ....

Chủ trì (lãnh đạo UBND cấp xã):.....

Thư ký:.....

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và căn cứ ý kiến của đại diện các cơ quan và cán bộ có liên quan, chúng tôi thống nhất xác nhận:

Ông (bà) ..... Năm sinh .....

Quê quán: Thôn (tổ dân phố/ấp/phum/sóc)....., xã (phường) ....., huyện (thị, quận)....., tỉnh (thành phố).....

Hộ khẩu thường trú.....

Chứng minh nhân dân số .....cấp ngày.....tháng.....năm..... nơi cấp (tỉnh).....

Quá trình tham gia thanh niên xung phong cơ sở:

Đợt 1:

Tham gia TNXP ngày.....tháng .....năm..... Đơn vị.....

Nơi đăng ký tham gia TNXP: xã....., huyện....., tỉnh.....

Ngày .....tháng.....năm..... về địa phương

Cấp huy động tham gia TNXP cơ sở:.....

Nhiệm vụ được giao:.....

Địa bàn thực hiện nhiệm vụ:.....

(Trường hợp tham gia thanh niên xung phong cơ sở các đợt khác nhau thì khai như trên và tính cộng dồn thời gian tham gia thanh niên xung phong cơ sở)

Tổng thời gian tham gia TNXP cơ sở: .....năm.....tháng.

Đề nghị các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết cho ông (bà) ..... hoặc thân nhân của ông (bà)..... được hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975./.

Thư ký hội nghị	**Chủ trì hội nghị**
(Ký, ghi rõ họ và tên)	*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

Đại diện	**Đại diện**	**Đại diện**	**Đại diện**
Đảng ủy xã	**UBND xã**	**Mặt trận Tổ quốc**	**Hội Cựu TNXP**
(Ký, ghi rõ họ và tên)	*(Ký, ghi rõ họ và tên)*	*(Ký, ghi rõ họ và tên)*	**(hoặc Ban liên lạc TNXP)**
			(Ký, ghi rõ họ và tên)

Đại diện	**Đại diện**	**Đại diện**
Hội Cựu chiến binh	**Đoàn TNCS HCM**	**thôn (tổ dân phố/ấp/phum/sóc)**
(Ký, ghi rõ họ và tên)	*(Ký, ghi rõ họ và tên)*	*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

Mẫu số 4

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI CÁ NHÂN
Đề nghị hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam

Họ và tên .....Năm sinh .....

Quê quán: Thôn (tổ dân phố/ấp/phum/sóc)....., xã (phường) ....., huyện (thị, quận)....., tỉnh (thành phố).....

Hộ khẩu thường trú.....

Chứng minh nhân dân số .....cấp ngày.....tháng.....năm..... nơi cấp (tỉnh).....

Ngày vào đảng (nếu có):..... Chính thức:.....

Khen thưởng (hình thức cao nhất):.....

Giấy tờ chứng minh là thanh niên xung phong cơ sở, gồm có:

.....

.....

.....

.....

.....

Quá trình tham gia thanh niên xung phong cơ sở:

Đợt 1:

Tham gia TNXP ngày.....tháng .....năm..... Đơn vị.....

Nơi đăng ký tham gia TNXP: xã....., huyện....., tỉnh.....

Ngày .....tháng.....năm..... về địa phương

Cấp huy động tham gia TNXP cơ sở:.....

Nhiệm vụ được giao:.....

Địa bàn thực hiện nhiệm vụ:.....

(Trường hợp tham gia thanh niên xung phong cơ sở các đợt khác nhau thì khai như trên và tính cộng dồn thời gian tham gia thanh niên xung phong cơ sở)

Tổng thời gian tham gia TNXP cơ sở: .....năm.....tháng.

Hiện nay đang hưởng chế độ chính sách:.....

.....

.....

Hoàn cảnh gia đình và bản thân hiện nay:

- Cô đơn, không chồng (vợ), con: .....

- Tình trạng sức khỏe.....

Đề nghị các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết cho tôi được hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng đối với TNXP theo Nghị định của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975.

Tôi xin cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

.....ngày.....tháng...năm.....

XÁC NHẬN CỦA UBND CẤP XÃ
(Về hoàn cảnh gia đình và bản thân của đối tượng)

Người khai
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu số 5A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỘI NGHỊ LIÊN TỊCH
Xét hưởng chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm .....,

Tại .....xã (phường).....huyện (thị, quận).....tỉnh.....

Chúng tôi gồm:

1. Đại diện Đảng ủy xã .....
2. Đại diện Ủy ban nhân dân xã.....
3. Đại diện Mặt trận Tổ quốc .....
4. Đại diện Hội Cựu TNXP (hoặc Ban liên lạc cựu TNXP) .....
5. Đại diện Hội Cựu chiến binh.....
6. Đại diện Đoàn TNCS Hồ Chí Minh: .....
7. Đại diện thôn/tổ dân phố/ấp/phum/sóc: .....

Chủ trì (lãnh đạo UBND cấp xã):.....

Thư ký:.....

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và căn cứ ý kiến của đại diện các cơ quan và cán bộ có liên quan, chúng tôi thống nhất xác nhận:

1. Các trường hợp sau đã đảm bảo đủ điều kiện xét hưởng chế độ trợ cấp theo Nghị định của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975, cụ thể:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Thời gian tham gia TNXP cơ sở	Đề nghị xét hưởng chế độ trợ cấp		
					Một lần		Hằng tháng
					TNXP	Thân nhân	
.....							

2. Các trường hợp sau đây chưa đảm bảo đủ điều kiện xét hưởng chế độ trợ cấp theo Nghị định của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975, cụ thể:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Lý do không đủ điều kiện xét hưởng trợ cấp
.....				

Biên bản lập thành.....bản, các đại diện có mặt nhất trí cùng ký tên./.

Thư ký hội nghị
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Chủ trì hội nghị
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Đại diện
Đảng ủy xã
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Đại diện
UBND xã
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Đại diện
Mặt trận Tổ quốc
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Đại diện
Hội Cựu TNXP
(hoặc Ban liên lạc TNXP
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Đại diện
Hội Cựu chiến binh
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Đại diện
Đoàn TNCS HCM
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Đại diện
thôn (tổ dân phố/ấp/phum/sóc)
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu số 5B

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ (PHƯỜNG).....	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm .....

KẾT QUẢ XÉT DUYỆT HỒ SƠ
Giải quyết chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam

Ngày ....tháng....năm....., tại trụ sở UBND xã (phường) ..... đã tổ chức Hội nghị xét hưởng chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam, cụ thể:

1. Các trường hợp đã đảm bảo đủ điều kiện xét hưởng chế độ trợ cấp theo Nghị định của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975, cụ thể:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Thời gian tham gia TNXPcơ sở	Đề nghị xét hưởng chế độ trợ cấp		
					Một lần		Hằng tháng
					TNXP	Thân nhân	
.....							

2. Các trường hợp chưa đảm bảo đủ điều kiện xét hưởng chế độ trợ cấp theo Nghị định của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975, cụ thể:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Lý do không đủ điều kiện xét hưởng trợ cấp
.....				

Việc xác nhận đã đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, hồ sơ theo quy định. Kết quả xét duyệt được niêm yết trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày..... Trường hợp có đơn thư khiếu nại, tố cáo đề nghị gửi về Ủy ban nhân dân xã (phường) trước ngày.....để xem xét xác minh và giải quyết theo quy định./.

TM. UBND XÃ (PHƯỜNG).....
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 6

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ (PHƯỜNG).....**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../..... V/v xác nhận và đề nghị xét hưởng chế độ trợ cấp đối với TNXP cơ sở ở miền Nam	....., *ngày.....tháng.....năm* .....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường).....

Căn cứ Nghị định số...../...../NĐ-CP ngày .....tháng.....năm..... của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975;

Căn cứ đề nghị ông/bà..... và đề nghị của Hội cựu thanh niên xung phong (hoặc Ban liên lạc cựu thanh niên xung phong);

Ủy ban nhân dân xã (phường)..... đã tổ chức xác minh, xét duyệt và niêm yết danh sách đối tượng tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã (phường) để xin ý kiến nhân dân địa phương, sau..... ngày, chúng tôi không nhận được ý kiến khiếu kiện gì về đối tượng đã xét duyệt, nhất trí xác nhận ông/bà có tên sau là thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam, cụ thể:

Họ và tên.....Năm sinh.....

Quê quán: Thôn (tổ dân phố/ấp/phum/sóc)....., xã (phường) ....., huyện (thị, quận)....., tỉnh (thành phố).....

Hộ khẩu thường trú.....

Chứng minh nhân dân số .....cấp ngày.....tháng.....năm..... nơi cấp (tỉnh).....

Quá trình tham gia thanh niên xung phong cơ sở:

Đợt 1:

Tham gia TNXP ngày.....tháng .....năm..... Đơn vị.....

Nơi đăng ký tham gia TNXP: xã ....., huyện ....., tỉnh .....

Ngày .....tháng.....năm..... về địa phương

Cấp huy động tham gia TNXP cơ sở:.....

Nhiệm vụ được giao:.....

Địa bàn thực hiện nhiệm vụ:.....

(Trường hợp tham gia thanh niên xung phong cơ sở các đợt khác nhau thì kê khai như trên và tính cộng dồn thời gian tham gia thanh niên xung phong cơ sở)

Tổng thời gian tham gia TNXP cơ sở: .....năm.....tháng.

(Có Hồ sơ kèm theo)

Đề nghị các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết cho ông (bà) ..... hoặc thân nhân của ông (bà) ..... được hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:.....

TM. UBND XÃ (PHƯỜNG).....
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 7A

UBND TỈNH, (TP).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-UBND	*....., ngày ... tháng... năm .....*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH (THÀNH PHỐ).....

Căn cứ Nghị định số ...../...../NĐ-CP ngày.....tháng....năm ..... của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải quyết chế độ trợ cấp một lần cho ... ông/bà (có danh sách kèm theo) là thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương.

Tổng số tiền ..... đồng

(Bằng chữ: .....đồng)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
- Như Điều 3;	**CHỦ TỊCH**
- Lưu: VT, SNV	*(Ký tên, đóng dấu)*

Ghi chú: Trường hợp số đối tượng được hưởng dưới 5 người thì không cần lập biểu danh sách kèm theo; khi đó, nội dung Điều 1 Quyết định cần ghi cụ thể: họ và tên đối tượng được hưởng, hộ khẩu thường trú, số năm được hưởng, mức trợ cấp.

Mẫu số 7B

UBND TỈNH, (TP).....

DANH SÁCH
THANH NIÊN XUNG PHONG CƠ SỞ Ở MIỀN NAM
ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP MỘT LẦN
(Kèm theo Quyết định số .../QĐ-UBND ngày.../.../... của UBND tỉnh ...)

Đơn vị: Đồng

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Số năm được hưởng	Mức trợ cấp
	Cộng				

....., ngày ... tháng... năm .....

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ và tên)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 8A

UBND TỈNH, (TP)....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-UBND	*....., ngày ... tháng... năm .....*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã từ trần

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH (THÀNH PHỐ).....

Căn cứ Nghị định số ...../...../NĐ-CP ngày.....tháng....năm ..... của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải quyết chế độ trợ cấp một lần cho .... ông, bà (có danh sách kèm theo) là thân nhân của thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương nay đã từ trần.

Tổng số tiền ..... đồng

(Bằng chữ: .....đồng)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
- Như Điều 3;	**CHỦ TỊCH**
- Lưu: VT, SNV	*(Ký tên, đóng dấu)*

Ghi chú: Trường hợp số đối tượng được hưởng dưới 5 người thì không cần lập biểu danh sách kèm theo; khi đó, nội dung Điều 1 Quyết định cần ghi cụ thể: họ và tên thân nhân TNXP cơ sở ở miền Nam được hưởng, hộ khẩu thường trú, số năm được hưởng, mức trợ cấp.

Mẫu số 8B

UBND TỈNH, (TP).....

DANH SÁCH
THÂN NHÂN CỦA THANH NIÊN XUNG PHONG CƠ SỞ Ở MIỀN NAM ĐÃ TỪ TRẦN ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP MỘT LẦN
(Kèm theo Quyết định số .../QĐ-UBND ngày.../.../... của UBND tỉnh ...)

Đơn vị: Đồng

Số TT	Họ và tên TNXP	Họ và tên thân nhân TNXP	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Quan hệ với TNXP	Mức trợ cấp
	Cộng					

....., ngày ... tháng... năm .....

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ và tên)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 9A

UBND TỈNH, (TP)....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-UBND	....., *ngày ... tháng... năm .....*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết chế độ trợ cấp hằng tháng đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH (THÀNH PHỐ).....

Căn cứ Nghị định số ...../...../NĐ-CP ngày.....tháng....năm ..... của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải quyết chế độ trợ cấp hằng tháng cho thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương, nay không còn khả năng lao động và sống cô đơn, không nơi nương tựa, cụ thể:

1. Tổng số đối tượng: ..... người (có danh sách kèm theo)

2. Mức trợ cấp hằng tháng là ..... đồng/người.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
- Như Điều 3;	**CHỦ TỊCH**
- Lưu: VT, SNV	*(Ký tên, đóng dấu)*

Ghi chú: Trường hợp số đối tượng được hưởng dưới 5 người thì không cần lập biểu danh sách kèm theo; khi đó, Điều 1 Quyết định được bổ sung nội dung: họ và tên đối tượng được hưởng, hộ khẩu thường trú.

Mẫu số 9B

UBND TỈNH, (TP).....

DANH SÁCH
THANH NIÊN XUNG PHONG CƠ SỞ Ở MIỀN NAM
ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP HẰNG THÁNG
(Kèm theo Quyết định số .../QĐ-UBND ngày.../.../... của UBND tỉnh ...)

Đơn vị: Đồng/tháng

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Mức trợ cấp khởi điểm	Ghi chú
	Cộng				

....., ngày ... tháng... năm .....

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ và tên)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 10

UBND TỈNH, (TP).....
SỞ LAO ĐỘNG-TBXH

TỔNG HỢP
DANH SÁCH THANH NIÊN XUNG PHONG CƠ SỞ Ở MIỀN NAM ĐÃ ĐƯỢC GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP MỘT LẦN
(Kèm theo Công văn số ..... ngày.../.../.... của Sở LĐTBXH ....)

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Quan hệ với TNXP	Quyết định của UBND tỉnh		Số năm được hưởng	Số tiền trợ cấp một lần
					Số quyết định	Ngày, tháng, năm		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	**Huyện A**							
1								
2								
3								
II	**Huyện B**							
III	**Huyện C**							
	Cộng							

Tổng số đối tượng được hưởng: ... người, trong đó đã từ trần..... người.

Tổng số tiền: ..... đồng (Bằng chữ.....)

....., ngày ... tháng... năm .....

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ và tên)

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Trường hợp TNXP còn sống thì bỏ chỉ tiêu ở cột (5).

Mẫu số 11A

UBND XÃ (PHƯỜNG).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:...../.....	*.....,ngày ..... tháng ..... năm .....*
V/v đề nghị hưởng trợ cấp mai táng	

Kính gửi: .....

Căn cứ Nghị định số...../...../NĐ-CP ngày..... tháng ..... năm ..... của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975;

Ủy ban nhân dân xã (phường)..... đề nghị xem xét, giải quyết trợ cấp mai táng đối với:

- Ông (bà):..... Sinh ngày.....tháng.....năm.....
- Quê quán:.....
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Là thân nhân của ông (bà):..... thuộc đối tượng thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam, đã được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Nghị định số...../...../NĐ-CP ngày.....tháng.....năm..... của Chính phủ; từ trần ngày.....tháng....năm.....tại ..... được hưởng trợ cấp mai táng theo quy định tại Nghị định số...../...../NĐ-CP.

(Có Hồ sơ kèm theo)

Đề nghị .....xem xét và giải quyết./.

Nơi nhận:	**TM. UBND XÃ (PHƯỜNG).....**
- Như trên;	**CHỦ TỊCH**
- Lưu:	*(Ký tên, đóng dấu)*

Mẫu số 11B

UBND HUYỆN (QUẬN)... **PHÒNG LAO ĐỘNG - TB&XH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...../..... V/v đề nghị hưởng trợ cấp mai táng	*....., ngày ..... tháng ..... năm 20...*

Kính gửi:.....

Căn cứ Nghị định số...../..../NĐ-CP ngày.....tháng .....năm ..... của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện (thị, quận).....đề nghị xem xét, giải quyết trợ cấp mai táng đối với thân nhân của thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975, như sau:

- Tổng số đối tượng:.....
- Tổng số tiền:.....

Các đối tượng trên đã được xét duyệt theo quy định.

(Có danh sách và hồ sơ kèm theo)

Đề nghị .....xem xét giải quyết./.

Nơi nhận: - Như trên; - Lưu:	**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** *(Ký tên, đóng dấu)*

Mẫu số 11C

UBND HUYỆN (QUẬN)...
PHÒNG LAO ĐỘNG - TB&XH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
ĐỐI TƯỢNG TỪ TRẦN ĐỀ NGHỊ TRỢ CẤP MAI TÁNG THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ ...../...../NĐ-CP
(Kèm theo Công văn số..../... ngày...tháng.....năm.....của.....)

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số Quyết định hưởng trợ cấp một lần	Ngày, tháng, năm từ trần	Mức hưởng (đồng)

Tổng số đối tượng:.....

..., ngày...tháng.....năm...
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu số 12

UBND XÃ (PHƯỜNG).....

DANH SÁCH
THANH NIÊN XUNG PHONG CƠ SỞ Ở MIỀN NAM
THUỘC ĐỐI TƯỢNG VAY VỐN SẢN XUẤT, KINH DOANH

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Ghi chú
	Cộng			

....., ngày ... tháng... năm .....

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ và tên)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)